

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ VIỆT TRÌ
TỈNH PHÚ THỌ**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 82/2021/HS-ST
Ngày 23 tháng 7 năm 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VIỆT TRÌ, TỈNH PHÚ THỌ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc Lan

Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Huy Trụ
2. Ông Trần Đình Đậu

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Tuấn Linh - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thanh Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 7 năm 2021, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm C khai vụ án hình sự thụ lý số: 72/2021/TLST-HS ngày 25 tháng 6 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 63/2021/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 7 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Đái Ngọc C**; Tên gọi khác: Đào Ngọc Q; Sinh năm 1976 tại thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ; Giới tính: Nam; Nơi cư trú: Khu 10, xã K, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 06/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông Đái Văn B (đã chết) và bà Kiều Thị T; Có vợ Nguyễn Thị L và 02 con (nhỏ sinh năm 2002, lớn sinh năm 2000);

- Tiền sự: Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 155/QĐ-XPHC ngày 26/11/2020 xử phạt Đái Ngọc C 3.000.000 đồng về hành vi Xâm phạm sức khỏe của người khác. C chưa nộp tiền phạt.

- Tiền án:

- Bản án hình sự sơ thẩm số 36/2006/HS-ST ngày 30/3/2006 của Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ xử phạt Đái Ngọc C 03 năm 06 tháng tù về tội Cướp tài sản theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 136 của BLHS năm 1999, 06 tháng tù về tội Trộm

cấp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 138 của BLHS năm 1999 (Trị giá tài sản trộm cắp 3.600.000 đồng). Tổng hợp hình phạt hai tội là 04 năm tù. Tổng hợp hình phạt của bản án này với hình phạt 06 tháng tù nhưng cho H1 án treo của bản án số 181/2005/HSST ngày 20/10/2005 của Tòa án nhân dân thành phố Việt Trì. Buộc C chấp hành hình phạt của cả hai bản án là 04 năm 06 tháng tù. C đã chấp hành xong hình phạt tù và ra trại ngày 26/10/2009. C chưa thi hành xong phần bồi thường thiệt hại cho các bị hại trong vụ án Trộm cắp tài sản.

- Nhân thân:

+ Bản án số 181/2005/HSST ngày 20/10/2005 Tòa án nhân dân thành phố Việt Trì phạt 06 tháng tù nhưng cho H1 án treo, thời gian thử thách 12 tháng về tội Đánh bạc, buộc bị cáo C nộp án phí 50.000 đồng và phạt xung C 3.000.000 đồng. Đã chấp hành xong toàn bộ bản án.

+ Bản án số 11/2011/HSST ngày 05/4/2011 của Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ xử phạt Đái Ngọc C 07 năm tù về tội Giết người, quản chế bị cáo 18 tháng sau khi mãn hạn tù. Ra trại ngày 15/5/2017. Bị cáo đã chấp hành xong án phí HSST và phần bồi thường thiệt hại. Chấp hành xong hình phạt quản chế ngày 15/11/2018.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 05/01/2021. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam C an tỉnh Phú Thọ. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: **Đào Xuân H**; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 24 tháng 01 năm 2002 tại thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ; Giới tính: Nam; Nơi cư trú: Khu 10, xã K, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông Đào Văn H và bà Nguyễn Thị Hoa H; Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam. Hiện tại ngoại tại khu 10, xã K, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Anh Phan Minh H, sinh năm 1994;

Địa chỉ: Đội 5, xã T, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ;

(Có đơn xin xét xử vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ 30 phút ngày 19/11/2020, tại trường THPT Vũ Thê Lang thuộc phường Tân Dân, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ, do mâu thuẫn cá nhân Nguyễn Quang Nam, sinh năm 2004, HKTT: Khu 9, xã K, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ là học sinh lớp 11D1 đã dùng tay đánh Nguyễn Đăng K, sinh năm 2005, HKTT: Đội 4, xã T, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ là học sinh lớp 10D1 cùng trường. Sau khi bị đánh, Nam đã nhờ Đào Xuân H, sinh năm 2002, HKTT: Khu 10, xã K, thành phố Việt Trì, tỉnh

Phú Thọ (là em họ của N), còn K nhờ Phan Anh T, sinh năm 1999, HKTT: Đội 5, xã T, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ và Trần Doãn T, sinh năm 1994, HKTT: Đội 5, xã T, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ đến trường để giải quyết mâu thuẫn.

Khoảng 10 giờ 30 phút cùng ngày, khi tan học thì nhóm của K và nhóm của Nam gặp nhau ở cổng trường THPT Vũ Thê Lang. Tại đây, N bị K dùng chân đạp vào người và bị Tuấn dùng dép tông đánh vào mặt, còn H bị T dùng tay tát vào mặt. Do bức tức vì bị nhóm Tú đánh và muốn trả thù nên khoảng 11 giờ 30 phút cùng ngày H đến nhà Đái Ngọc C (tên gọi khác là Đào Ngọc Q), sinh năm 1976, HKTT: Khu 10, xã K, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ (là ông trẻ của H) và nói với C: “Có mấy thằng đánh cháu” đồng thời nhờ C đi đánh nhau giúp H. C đồng ý và bảo H hẹn gặp nhau tại cổng trường cao đẳng Nghề ở phường Vân Phú để đánh nhau. Sau khi được C đồng ý đi đánh nhau giúp, H đã liên lạc với Tú qua tin nhắn (Messenger), Tú hẹn đánh nhau tại khu vực cầu vượt trong khu C nghiệp T thuộc Đội 4, xã Thụy Vân, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ, H nói địa điểm hẹn với C, C bảo H đi ra trước, C sẽ đi sau. H chuẩn bị sẵn 01 (một) chiếc gậy rút ba khúc bằng kim loại để trong cốp xe mô tô Honda wave màu đen bạc, biển kiểm soát 19S1-244.67 để đi đánh nhau và đi ra điểm hẹn. Trên đường đi H liên lạc với Nam bảo Nam đi cùng để gặp nhóm của Tú và hẹn gặp tại cổng trường Cao đẳng Nghề. Khi ra đến cổng trường Cao đẳng Nghề, H gặp bạn là Nguyễn Xuân Du, sinh năm 2001, trú tại: khu 1, Vân Phú, Việt Trì, Phú Thọ nên đã rủ Du đi cùng ra cầu vượt khu C nghiệp Thụy Vân để nói chuyện giải quyết mâu thuẫn.

Đối với Đái Ngọc C, sau khi bảo H đi trước C đã lấy 01 (một) con dao (loại dao mào) dài 35 cm, chuôi bằng nhựa màu trắng dài 12 cm, lưỡi bằng kim loại dài 23 cm, có đầu nhọn để ở gầm bàn phòng khách, quấn vào túi nilon màu đen (mỏng) để trong cốp xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter màu đen trắng BKS 19B1-431.28 của C và đi ra nơi hẹn. Khi C đi xe mô tô đến cây xăng khu C nghiệp T thì gặp H, Nam, Du, cả bốn người đi đến giữa cầu vượt T thì dừng lại và xuống xe đợi nhóm của Tú đến. Trong lúc chờ, H lấy gậy rút ba khúc từ trong cốp xe mô tô ra đúc vào trong túi quần bên trái để đánh nhau.

Đối với nhóm của Tú: Theo như đã hẹn, Tú điều khiển xe mô tô Honda Dream chở phía sau là Phan Minh H1, sinh năm 1994, HKTT: Đội 5, xã T, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ (H1 đang đi chơi cùng Tú nên Tú rủ H1 đi có việc). Trên đường đi, T và H1 gặp Hoàng L, sinh năm 1996, HKTT: Khu 3, xã Minh Côi, huyện Hạ Hoà, tỉnh Phú Thọ và Vũ C Tiến, sinh năm 2003, HKTT: Đội 1, xã Thụy Vân, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ (người quen của Tú), L và Tiến hỏi Tú đi đâu, Tú trả lời ra đây có tí việc sau đó rủ L và Tiến đi cùng luôn. Khoảng 10 phút sau, Tú điều khiển xe mô tô Dream chở H1 ngồi phía sau đến cách vị trí của nhóm H và C đang đứng đợi khoảng 02 mét và dừng lại. C hỏi “Thằng nào đánh cháu tao” thì H chỉ về phía xe mô tô của Tú và H1 nói “Đây, mấy thằng này đánh cháu”. C mở cốp xe mô tô lấy con dao (loại dao mào), con dao được quấn trong túi nilon màu đen, C cầm vào phần chuôi nhựa của dao ở tay phải đi đến

nhóm của Tú. Tú xuống xe bỏ chạy, còn lại H1 vẫn ngồi ở sau xe, C đứng đối diện cách H1 khoảng 01m, cầm dao bằng tay phải (lúc này con dao vẫn được quấn ngoài bởi túi nilon màu đen), giơ dao lên chém 01 nhát về phía H1 theo chiều từ trên xuống dưới, từ phải sang trái trúng vào vùng cổ bên trái của H1, lúc này túi nilon bọc con dao cũng bị rách, H1 bỏ chạy. C giật bỏ túi nilon bọc ngoài dao bỏ đi rồi tiếp tục dón đuổi theo. Thấy vậy H lấy gậy 03 khúc bằng kim loại trong túi quần ra cùng C dón đuổi theo để đánh Tú và nhóm của Tú. C và H dón được khoảng 10m nhưng không đánh được ai nên quay lại lấy xe và đi về nhà. Lúc C và H dón đuổi, N và D do hoảng sợ nên không tham gia đánh. Sau khi bị C chém, H1 được mọi người đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện tỉnh Phú Thọ đến ngày 26/11/2020 thì ra viện đồng thời gia đình có đơn đề nghị Cơ quan CSĐT C an thành phố Việt Trì điều tra, giải quyết.

Ngày 14/12/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra C an thành phố Việt Trì đã ra Quyết định trưng cầu giám định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của anh Phan Minh H1. Tại bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số 230/TgT/2020 ngày 16/12/2020 của Trung tâm pháp y tỉnh Phú Thọ kết luận: Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của anh Phan Minh H1 là 15%; Cơ chế hình thành vết sẹo vùng cổ bên trái, rách bán phần tĩnh mạch cảnh ngoài bên trái do tác động của vật sắc gây nên.

Sau khi gây thương tích cho H1 thì Đái Ngọc C đã bỏ trốn, Cơ quan Cảnh sát điều tra C an thành phố Việt Trì ra Quyết định truy nã đối với C, ngày 05/01/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra C an thành phố Việt Trì bắt được C và tiến hành khám xét khẩn cấp tại nơi ở của C tại khu 10, xã K, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ, thu giữ của C: 01 con dao dạng dao mèo, kích thước 35 cm, chuôi dài 12 cm bọc nhựa màu trắng, lưỡi dao dài 23cm bằng kim loại, bản rộng 3,5cm, có đầu nhọn.

Ngày 31/3/2021, Đào Xuân H giao nộp 01 (một) gậy rút ba khúc bằng sắt, ngoài bọc cao su màu đen có tổng chiều dài 63 cm.

Cơ quan Cảnh sát điều tra C an thành phố Việt Trì đã thông báo kết luận giám định cho Đái Ngọc C, Đào Xuân H và Phan Minh H1 theo đúng quy định. C, H và H1 đều đồng ý với nội dung kết luận giám định và không có ý kiến gì.

Tại Cơ quan điều tra, C và H đã khai nhận về hành vi của mình như đã nêu trên. Quá trình điều tra xác định mặc dù không trực tiếp gây thương tích cho H1 nhưng H là người khởi xướng, nhờ C đi đánh nhau với nhóm của Tú. Khi đến nơi hẹn H chỉ cho C nhóm của Tú trong đó có H1 để C dùng dao chém H1 gây thương tích sau đó H dùng gậy ba khúc bằng sắt cùng C tiếp tục truy đuổi nhóm của Tú. Vì vậy, Đào Xuân H là đồng phạm với Đái Ngọc C về thương tích C gây ra cho H1.

Đối với Nguyễn Quang Nam, Nguyễn Đăng K, Phan Anh T, Trần Doãn T xét thấy hành vi của các đối tượng đánh nhau tại cổng trường THPT Vũ Thê Lang chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự do vậy ngày 27/5/2021, C an thành phố Việt Trì ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Nam, K, Tú và Tuấn về hành vi

xâm hại đến sức khỏe người khác quy định tại điểm e khoản 3 Điều 5 Nghị định số 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính Phủ.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter màu đen trắng gắn BKS 19B1-431.28 qua xác minh chủ xe là anh Lê Tiến N, địa chỉ: Khu 3, xã Hùng Lô, Việt Trì, Phú Thọ. Anh N bán lại cho anh Nguyễn Tuấn Vũ (cháu họ C), sinh năm 1990, địa chỉ: Khu 3, xã Hùng Lô, Việt Trì, Phú Thọ. Sau đó, Vũ bán lại cho Đái N C. Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra xác định không liên quan đến vụ án nên không đề cập xử lý.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu đen bạc, biển kiểm soát 19S1-244.67 qua xác minh chủ xe là Nguyễn Thị T, địa chỉ: Khu 16, T, huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ. Chị T bán lại cho ông Đào Văn H, sinh năm 1978 (bố của Đào Xuân H). Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra xác định không liên quan đến vụ án nên không đề cập xử lý.

Về vật chứng, tài sản thu giữ: 01 con dao dạng dao mèo, kích thước 35 cm, chuôi dài 12 cm bọc nhựa màu trắng, lưỡi dao dài 23cm bằng kim loại, bản rộng 3,5cm, có đầu nhọn thu giữ của C và 01 (một) gậy rút ba khúc bằng sắt, ngoài bọc cao su màu đen có tổng chiều dài 63 cm thu giữ của H.

Về trách nhiệm dân sự: các bị cáo Đái N C và Đào Xuân H đã bồi thường cho anh Phan Minh H1 số tiền 50.000.000 đồng. Anh H1 không có đề nghị bồi thường thêm gì và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Đái N C và Đào Xuân H.

Về điều kiện kinh tế của các bị cáo: Cơ quan Cảnh sát điều tra đã xác minh, xác định bị cáo Đái N C và Đào Xuân H tại địa phương hiện không có tài sản riêng gì có giá trị.

Tại Cáo trạng số 77/CT-VKS-VT ngày 24/6/2021, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ đã truy tố bị cáo Đái N C (tên gọi khác Đào N Q) phạm tội “*Cố ý gây thương tích*” theo quy định tại điểm d,đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự và bị cáo Đào Xuân H phạm tội “*Cố ý gây thương tích*” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Việt Trì vẫn giữ nguyên quan điểm như bản cáo trạng đã nêu và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố các bị cáo Đái N C và Đào Xuân H phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”.

- Về hình phạt chính:

+ Áp dụng điểm d,đ khoản 2 Điều 134; điểm b,s khoản 1,2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự:

Đề nghị xử phạt bị cáo Đái N C từ 30 tháng đến 36 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ 05/01/2021.

+ Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b,s khoản 1,2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự:

Đề nghị xử phạt bị cáo Đào Xuân H từ 30 tháng đến 36 tháng tù nhưng cho H1 án treo, thời gian thử thách 60 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Đào Xuân H cho UBND xã K, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo có thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định theo Điều 92 Luật THAHS. Trong thời gian thử thách, người được H1 án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được H1 án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho H1 án treo.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS tịch thu tiêu hủy: 01 con dao dạng dao mèo, kích thước 35 cm, chuôi dài 12 cm bọc nhựa màu trắng, lưỡi dao dài 23cm bằng kim loại, bản rộng 3,5cm, có đầu nhọn thu giữ của Đái N C và 01 (một) gậy rút ba khúc bằng sắt, ngoài bọc cao su màu đen có tổng chiều dài 63 cm thu giữ của Đào Xuân H.

- Về bồi thường thiệt hại: Xác nhận các bị cáo đã cùng nhau bồi thường đủ số tiền 50.000.000 đồng cho người bị hại.

- Áp dụng khoản 2 Điều 136 BLTTHS; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016: mỗi bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo Đái N C và Đào Xuân H không có ý kiến gì về bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số 230/TgT/2020 ngày 16/12/2020 của Trung tâm pháp y tỉnh Phú Thọ và đồng ý với bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ.

Tại phiên tòa các bị cáo nói lời sau cùng:

Bị cáo Đái Ngọc C: Bị cáo đề nghị hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo Đào Xuân H: Bị cáo đề nghị hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra C an thành phố Việt Trì, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Việt Trì, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý

kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi cấu thành tội phạm của các bị cáo:

Do mâu thuẫn với nhóm của Phan Anh T từ trước nên Đào Xuân H đã nhờ Đái Ngọc C là ông trẻ của H cùng với H đi đánh nhau với nhóm của Tú. Khoảng gần 12 giờ, ngày 19/11/2020 tại cầu vượt thuộc khu C nghiệp T, thuộc Đội 4 xã Thụy Vân, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ, C đã dùng dao (loại dao mào) chém gây thương tích ở vùng cổ trái của Phan Minh H1 là người trong nhóm của Tú với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 15%. Hành vi dùng dao là hung khí nguy hiểm chém vào vùng cổ trái của anh Phan Minh H1 làm anh H1 bị tổn hại sức khỏe là 15% của bị cáo Đái Ngọc C đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự. Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 36/2006/HS-ST ngày 30/3/2006 của Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ xử phạt Đái N C 03 năm 06 tháng tù về tội Cướp tài sản theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 136 BLHS 1999, 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 138 BLHS 1999 (Trị giá tài sản trộm cắp 3.600.000 đồng). Tổng hợp hình phạt hai tội là 04 năm tù. Tổng hợp hình phạt của bản án này với hình phạt 06 tháng tù treo của bản án số 181/2005 ngày 20/10/2005 của Tòa án nhân dân thành phố Việt Trì. Buộc C chấp hành hình phạt của cả hai bản án là 04 năm 06 tháng tù. C đã chấp hành xong hình phạt tù và ra trại ngày 26/10/2009. Do Bản án số 36/2006/HS-ST ngày 30/3/2006 của Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ xác định C đã tái phạm và đến thời điểm phạm tội lần này chưa chấp hành xong phần bồi thường thiệt hại nên chưa được xóa án tích vì vậy lần phạm tội này là tái phạm nguy hiểm, đây là tình tiết định khung tăng nặng quy định tại điểm d khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự.

Đối với bị cáo Đào Xuân H: Mặc dù không trực tiếp gây thương tích cho H1 nhưng Đào Xuân H là người nhờ C là ông trẻ của H đi đánh nhau, khi C gây thương tích cho H1, H không can ngăn mà bỏ mặc cho hậu quả xảy ra đồng thời dùng dây rút ba khúc bằng sắt tiếp tục cùng C đuổi theo nhóm của Tú. Vì vậy, H phải chịu trách nhiệm hình sự vai trò đồng phạm với C về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự thuộc tình tiết “Dùng vũ khí, vật liệu nổ, hung khí nguy hiểm hoặc thủ đoạn có khả năng gây nguy hại cho nhiều người” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 của Bộ luật hình sự.

Khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự quy định:

“1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

a) Dùng vũ khí, vật liệu nổ, hung khí nguy hiểm hoặc thủ đoạn có khả năng gây nguy hại cho nhiều người;

i) Có tính chất côn đồ

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 06 năm:

...

d) Tái phạm nguy hiểm

đ) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 Điều này”.

[3]. Vụ án có tính chất nghiêm trọng, có đồng phạm nhưng mang tính giản đơn, các bị cáo nhận thức được hành vi phạm tội của mình là nguy hiểm cho xã hội, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội, xâm phạm sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ xong các bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi của mình. Nguyên nhân dẫn đến hành vi phạm tội của các bị cáo xuất phát từ mâu thuẫn cá nhân giữa H và nhóm của Tú nên Đào Xuân H đã nhờ Đái N C là ông trẻ của H cùng với H đi đánh nhau với nhóm của Tú dẫn đến gây thương tích cho anh Phan Minh H1. Điều này thể hiện thái độ coi thường pháp luật, sức khỏe của người khác của các bị cáo. Vì vậy cần phải đưa vụ án ra xét xử và có hình phạt tương xứng đối với hành vi phạm tội của từng bị cáo. Tuy nhiên trước khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử xem xét đến nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo như sau:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Đái Ngọc C và Đào Xuân H không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Quá trình điều tra, truy tố, xét xử các bị cáo Đái Ngọc C và Đào Xuân H thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình và đã bồi thường thiệt hại cho bị hại nên được H1 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b,s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bị hại là anh Phan Minh H1 có đơn đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo vì vậy các bị cáo được H1 thêm tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Đối với bị cáo Đái Ngọc C mặc dù không có mâu thuẫn gì với bị hại nhưng khi nghe bị cáo H nhờ đi đánh nhau đã mang theo dao (loại dao mào) và trực tiếp chém anh H1 dù anh H1 không chống cự và không có vật gì để tự vệ (khi chém anh H1 con dao vẫn được quán ngoài bởi túi nilon màu đen). Hành vi này của bị cáo thể hiện tính chất côn đồ. Bị cáo là người có nhân thân xấu, đã từng bị Tòa án xét xử về tội “Giết người” và đã được xóa án tích. Ngoài ra bị cáo có 01 tiền án về tội Trộm cắp tài sản và 01 tiền sự về hành vi Xâm phạm sức khỏe của người khác, bị cáo chưa chấp hành

xong hình phạt. Căn cứ vào tính chất mức độ hành vi phạm tội cùng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xét thấy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để răn đe, giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành C dân có ích cho gia đình và xã hội.

Đối với bị cáo Đào Xuân H tham gia vụ án với vai trò đồng phạm, bị cáo không trực tiếp gây thương tích cho anh H1 nhưng bị cáo là người đã nhờ C (C là ông trẻ của H) đi đánh nhau dẫn đến hậu quả C gây thương tích làm tổn hại sức khỏe cho anh H1. Đồng thời H dùng gậy rút ba khúc bằng sắt cùng C đuổi theo nhóm của Tú được khoảng 10m thì quay về. Bị cáo nhân thân không có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng và bị cáo có khả năng tự cải tạo không cần thiết phải chấp hành hình phạt tù nên áp dụng khoản 1 Điều 65 của Bộ luật hình sự cho bị cáo H được cải tạo ngoài xã hội.

[4]. Về trách nhiệm dân sự:

Xác nhận các bị cáo Đái Ngọc C và Đào Xuân H đã bồi thường cho anh Phan Minh H1 số tiền 50.000.000 đồng. Anh H1 đã nhận đủ số tiền 50.000.000 đồng và không yêu cầu các bị cáo C và H phải bồi thường thêm bất cứ một khoản tiền nào khác. Xét thấy đây là sự tự nguyện của các bị cáo C, H và anh Phan Mạnh H1 vì vậy cần xác nhận.

[5]. Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 con dao dạng dao mèo, kích thước 35 cm, chuôi dài 12 cm bọc nhựa màu trắng, lưỡi dao dài 23cm bằng kim loại, bản rộng 3,5cm, có đầu nhọn thu giữ của bị cáo C và 01 (một) gậy rút ba khúc bằng sắt, ngoài bọc cao su màu đen có tổng chiều dài 63 cm thu giữ của bị cáo H là C cụ, phương tiện các bị cáo dùng vào việc phạm tội nên căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy.

Đối với chiếc điện thoại di động bị cáo H sử dụng để liên lạc với Tú qua tin nhắn (Messenger) hẹn đánh nhau tại khu vực cầu vượt thuộc khu C nghiệp T thuộc Đội 4, xã Thụy Vân, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ, quá trình điều tra xác định H đã bán nên Cơ quan điều tra không thu giữ được để xử lý.

[6] Về án phí: Các bị cáo phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Đối với Nguyễn Quang N, Nguyễn Đăng K, Phan Anh T, Trần Doãn T xét thấy hành vi của các đối tượng đánh nhau tại cổng trường THPT Vũ Thê Lang chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự. Ngày 27/5/2021, C an thành phố Việt Trì ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Nam, K, T và T về hành vi xâm hại đến sức khỏe người khác quy định tại điểm e khoản 3 Điều 5 Nghị định số 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính Phủ là phù hợp.

Xét thấy đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ có căn cứ cần chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng điểm d,đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố bị cáo Đái N C (tên gọi khác là Đào Ngọc Q) phạm tội “Cố ý gây thương tích” .

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố bị cáo Đào Xuân H phạm tội “Cố ý gây thương tích” .

1. Áp dụng điểm d,đ khoản 2 Điều 134; điểm b,s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Đái N C (tên gọi khác là Đào Ngọc Q) 30 (Ba mươi) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ bị cáo là ngày 05/01/2021.

2. Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b,s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1,2,5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Đào Xuân H 30 (Ba mươi) tháng tù nhưng cho H1 án treo. Thời gian thử thách 05 (Năm) năm. Thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo Đào Xuân H cho Ủy ban nhân dân xã K, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo Đào Xuân H có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã K, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trong trường hợp người được H1 án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được H1 án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được H1 án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho H1 án treo.

Về xử lý vật chứng:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu, tiêu hủy: 01 con dao dạng dao mèo, kích thước 35 cm, chuôi dài 12 cm bọc nhựa màu trắng, lưỡi dao dài 23cm bằng kim loại, bản rộng 3,5cm, có đầu nhọn đã qua sử dụng và 01 (một) gậy rút ba khúc bằng sắt, ngoài bọc cao su màu đen có tổng chiều dài 63 cm đã qua sử dụng.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 24/6/2021)

Về trách nhiệm dân sự:

Xác nhận các bị cáo Đái Ngọc C (tên gọi khác là Đào Ngọc Q) và Đào Xuân H đã bồi thường cho anh Phan Minh H1 số tiền 50.000.000 đồng (Năm mươi triệu đồng).

Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Các bị cáo Đái N C (tên gọi khác là Đào N Q) và Đào Xuân H mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc ngày niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- Sở Tư pháp tỉnh Phú Thọ;
- Trại tạm giam C an tỉnh Phú Thọ;
- VKSND thành phố Việt Trì;
- C an thành phố Việt Trì;
- Chi cục THADS thành phố Việt Trì;
- UBND xã K, Tp Việt Trì;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị N Lan